



ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2021 - 2022

MÔN: ĐỊA LÍ - KHỐI 10

Thời gian làm bài: 45 phút

CÂU 1 (4,0 điểm):

- a. Nêu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải. Mỗi nhân tố cho một ví dụ. (2,0 điểm)
- b. Ngành giao thông vận tải đường ô tô có những ưu điểm, nhược điểm gì? (2,0 điểm)

CÂU 2 (3,0 điểm):

- a. Cán cân xuất nhập khẩu là gì? Khi nào được gọi là xuất siêu và khi nào được gọi là nhập siêu? Dựa vào bảng số liệu sau:

**TỔNG GIÁ TRỊ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XUẤT KHẨU
CỦA HOA KÌ, NĂM 2020**

(Đơn vị: tỉ USD)

Nước	Tổng số	Xuất khẩu
Hoa Kỳ	3835,5	1430,2

Tính cán cân xuất nhập khẩu và cho biết Hoa Kỳ là quốc gia xuất siêu hay nhập siêu vào năm 2020? (2,0 điểm)

- b. Thế nào là phát triển bền vững ? (1,0 điểm)

CÂU 3 (3,0 điểm):

Cho bảng số liệu sau:

GDP CỦA VIỆT NAM VÀ PHÁP TRONG GIAI ĐOẠN 2000 – 2015

(Đơn vị: tỉ USD)

Năm	2000	2005	2010	2015
Quốc gia				
Việt Nam	31,17	57,63	115,9	193,2
Pháp	1362	2196	2643	2438

- a. Tính tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam và Pháp trong giai đoạn 2000 - 2015. (1,0 điểm)

- b. Vẽ biểu đồ thể hiện tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam và Pháp trong giai đoạn 2000 - 2015 và nhận xét. (2,0 điểm)

---HẾT---

Họ và tên HS:Số báo danh:Lớp:.....



ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2021 - 2022

Môn: ĐỊA LÍ - LỚP 10 (Thời gian làm bài: 45 phút)

Câu	Nội dung	Thang điểm
1	a. Nêu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải. Mỗi nhân tố cho một ví dụ.	2,0
	*Tự nhiên:	
	- Điều kiện tự nhiên quy định sự có mặt và vai trò của một số loại hình vận tải. Ví dụ: Lạc đà ở vùng hoang mạc. Xe chó kéo ở vùng Cực Bắc.	0,25 0,25
	- Điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng lớn đến công tác thiết kế và khai thác các công trình giao thông vận tải. Ví dụ: Các quốc gia nhiều sông cần xây nhiều cầu, phà.	0,25 0,25
	- Khí hậu, thời tiết có ảnh hưởng sâu sắc tới hoạt động của các phương tiện vận tải. Ví dụ: Mưa làm ngập đường, cản trở giao thông.	0,25 0,25
	*Kinh tế - xã hội:	
	- Sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế có ảnh hưởng đối với sự phát triển, phân bố và hoạt động của ngành giao thông vận tải. - Khu vực đông dân cư, đô thị → ngành giao thông vận tải phát triển mạnh.	0,25 0,25
	b. Ngành giao thông vận tải đường ô tô có những ưu điểm, nhược điểm gì?	2,0
	*Ưu điểm:	
	- Sự tiện lợi, tính cơ động, khả năng thích nghi cao với các điều kiện địa hình.	0,25
	- Hiệu quả kinh tế cao trên các cự li vận chuyển ngắn và trung bình. → đáp ứng được nhu cầu vận chuyển của khách hàng.	0,25 0,25
	- Phối hợp được với hoạt động của các loại phương tiện khác: Đường sắt, đường thủy, đường hàng không,...	0,25 0,25
	*Nhược điểm:	
	- Tiêu thụ nhiều nhiên liệu. - Ô nhiễm môi trường. - Tai nạn giao thông.	0,25 0,25 0,25
2	a. Cán cân xuất nhập khẩu là gì? Khi nào được gọi là xuất siêu và khi nào được gọi là nhập siêu? Tính cán cân xuất nhập khẩu và cho biết Hoa Kỳ là quốc gia xuất siêu hay nhập siêu vào năm 2020?	2,0
	- Quan hệ so sánh giá trị giữa hàng xuất khẩu với giá trị hàng nhập khẩu được gọi là cán cân xuất nhập khẩu. + Xuất khẩu > Nhập khẩu = Xuất siêu. + Nhập khẩu > Xuất khẩu = Nhập siêu. Giá trị nhập khẩu = Tổng giá trị - Giá trị xuất khẩu = 3835,5 – 1430,2	0,5 0,25 0,25

Câu	Nội dung	Thang điểm																				
	= 2405,3 (tỉ USD) Cán cân xuất nhập khẩu = Giá trị xuất khẩu – giá trị nhập khẩu = 1430,2 – 2405,3 = – 975,1 (tỉ USD) Vì giá trị xuất khẩu < giá trị nhập khẩu: Hoa Kỳ là quốc gia nhập siêu.	0,5 0,5																				
	b. Thế nào là phát triển bền vững?	1,0																				
	- Sử dụng hợp lí tài nguyên, bảo vệ môi trường sao cho sự phát triển hôm nay không làm hạn chế sự phát triển của ngày mai, tạo nền tảng cho sự phát triển tương lai. - Mục tiêu: Đảm bảo cho con người đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao, trong môi trường sống lành mạnh.	0,5 0,5																				
3	a. Tính tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam và Pháp trong giai đoạn 2000 - 2015.	1,0																				
	Tốc độ tăng trưởng giá trị GDP của Việt Nam và Pháp (Đơn vị: %)																					
	<table><tr><th>Năm</th><th>2000</th><th>2005</th><th>2010</th><th>2015</th></tr><tr><td>Quốc gia</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Việt Nam</td><td>100</td><td>184,9</td><td>371,8</td><td>619,8</td></tr><tr><td>Pháp</td><td>100</td><td>161,2</td><td>194,1</td><td>179,0</td></tr></table>	Năm	2000	2005	2010	2015	Quốc gia					Việt Nam	100	184,9	371,8	619,8	Pháp	100	161,2	194,1	179,0	1,0
	Năm	2000	2005	2010	2015																	
	Quốc gia																					
	Việt Nam	100	184,9	371,8	619,8																	
Pháp	100	161,2	194,1	179,0																		
b. Vẽ biểu đồ thể hiện tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam và Pháp trong giai đoạn 2000 - 2015 và nhận xét.	2,0																					
*Biểu đồ: Vẽ biểu đồ đường, thể hiện đủ, có đầy đủ tên biểu đồ, bảng chú giải,... (Sai/thiếu mỗi lỗi trừ 0,25 điểm)	1,5																					
* Nhận xét: Từ năm 2000 đến năm 2015 có sự thay đổi: - Tốc độ tăng trưởng giá trị GDP của Việt Nam tăng liên tục và tăng 519,8%; Tốc độ tăng trưởng giá trị GDP của Pháp tăng không liên tục và tăng 79%. - Tốc độ tăng trưởng giá trị GDP của Việt Nam nhanh hơn của Pháp.	0,25 0,25																					